

Bản án số: 237/2023/HS-ST
Ngày: 14/6/2022.

NHAN DANH

NUOC CONG HOA XA Hoi CHU NGHIA VIET NAM

TÒA AN NHAN DAN THANH PHO HA NOI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Chu Quang Tiến**

Bà **Lục Thanh Thủy.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hùng** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Ngô Thị Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Nguyễn Đức H;** Giới tính: Nam; Sinh năm: 1975; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ Văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc T và con bà: Trần Thị V; Có vợ: Bùi Thị Kim T có 03 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/9/1998 Công an huyện Từ Liêm phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Ngày 26/12/1998 Công an phường Mai Dịch quận Cầu Giấy phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bản án số 274/HSST ngày 27/12/2016 Toà án nhân dân quận Cầu Giấy tuyên miễn trách nhiệm hình sự. Bản án số 137/HSPT ngày 01/03/2017 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên y án sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt ngày 19/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2- Công an thành phố Hà Nội;

*Người bào chữa cho bị cáo H: Bà **Đỗ Thị Hương**, Luật sư, Văn phòng luật sư Bảo Tâm Đoàn Luật sư TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.*

2. Bị cáo: **Nguyễn Văn Q** Giới tính: Nam; Sinh năm: 1967; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở:, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn N và con bà: Hứa Thị G; Có vợ: Nguyễn Thị H có 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Nhân thân: Ngày 24/09/1998 Toà án nhân dân huyện Từ Liêm xử tội Trộm cắp tài sản công dân phạt 08 tháng tù giam (trị giá tài sản dưới 2 triệu đồng). Ra trại ngày 25/09/1999.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10' ngày 19/12/2022, tại khu vực trước số nhà 331 phố Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra hành chính, thu giữ của Q: 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chất bột màu trắng, 01 xe máy Blaze màu đỏ biển kiểm soát 29L5 – 18484 và 01 điện thoại di động REALME màu xanh đen.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Q khai nguồn gốc số ma túy mà công an thu giữ là do Q mua của Nguyễn Văn H tại ngõ 273 phố Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội mục đích để sử dụng.

Tiến hành cho Nguyễn Văn Q nhận dạng qua ảnh, Q nhận ra Nguyễn Đức H có can cước nếu trên là người bán ma túy cho Q.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức H tại địa chỉ trên phát hiện, thu giữ:

- Trong kệ đồ trong phòng phía sau tầng 3 có: 01 hộp hình chữ nhật màu xanh đen bên trong có 04 túi nylon đều chứa các viên nén màu tím, tổng khối lượng 35,410 gam giám định kết luận là MDMA.

- Tại ngăn kéo tủ quần áo trong phòng phía sau tầng 3 có 01 cân điện tử màu đen, giám định kết luận dính heroin.

- Trong quần lót Nguyễn Đức H đang mặc có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,110 gam giám định kết luận là heroin.

- 01 ví màu đen bên trong có 5.000.000đ và 01 điện thoại di động.

Bản kết luận giám định số 8657/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn Q: chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,320 gam.

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Đức H gồm:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,110 gam

+ Các viên nén màu tím bên trong 04 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 35,410 gam.

+ 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Heroin.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Q khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 19/12/2022 Q đi xe máy đến nhà Nguyễn Đức H tại địa chỉ ngõ 273 phố Trần Cung, tổ dân phố Hoàng 9, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. H trực tiếp bán cho Q 01 gói heroin với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, Q cất vào túi quần và đi về đến khu vực trước số nhà 331 phố Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì bị kiểm tra bắt giữ.

Về nguồn gốc chiếc xe máy Q bị thu giữ, Q khai là xe của chị Nguyễn Thị Hà vợ Q mua để làm phương tiện đi lại tuy nhiên do chị Hà bị mất giấy tờ tùy thân nên Q đã đứng tên đăng ký xe.

Tại cơ quan điều tra ban đầu Nguyễn Đức H khai: Khoảng 15 giờ ngày 19/12/2022, Nguyễn Văn Q đi xe máy đến nhà H tại ngõ 273 phố Trần Cung, tổ dân phố Hoàng 9, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội để hỏi mua ma túy. Tại đây H trực tiếp bán cho Q 01 (một) túi heroin với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Về số ma túy H đã bán cho Q và ma túy khi cơ quan điều tra khám xét thu giữ được, H khai đã mua ma túy thuốc lắc và heroin của một người đàn ông (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) tại đầu ngõ 1 phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội vào ngày 16/12/2022. Sau khi mua được ma túy H mang về cất giấu để bán lại kiếm lời và sử dụng, H mới bán ma túy được 01 lần cho Q thì bị phát hiện. Về 01(một) gói giấy heroin Nguyễn Đức H cất giấu trong quần lót, H khai mục đích để sử dụng cho bản thân, không có ý định bán cho ai.

Sau khi kết thúc điều tra vụ án, Nguyễn Đức H thay đổi lời khai và khai không bán ma túy cho Nguyễn Văn Q, chỉ tàng trữ ma túy để sử dụng. Tuy nhiên căn cứ lời khai ban đầu của H phù hợp với lời khai của anh Q, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập đủ căn cứ kết luận Nguyễn Đức H có hành vi bán cho Nguyễn Văn

Q 0,320 gam Heroin, ngoài ra bị cáo H còn cất giữ 35,410 gam MDMA mục đích để bán và tàng trữ 0,110 gam Heroin mục đích để sử dụng.

Về nguồn gốc chiếc xe máy Blade màu đỏ đen biển kiểm soát 29L5-184.84, số khung: RLHJA3616EY154644, số máy: JA36E0304784 thu giữ của Nguyễn Văn Q, chị Nguyễn Thị Hà vợ Q khai: Năm 2016 chị đã mua chiếc xe trên tại cửa hàng xe máy với giá 22.000.000đ, xe có đầy đủ giấy tờ. Chị Hà có đơn xin xe và xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp pháp liên quan đến chiếc xe. Cơ quan điều tra đã xác minh xác định chiếc xe trên không pH xe vật chứng của vụ án khác, nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Hà.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đức H, do H khai không biết tên, tuổi. địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Cáo trạng số: 166/CT-VKS-P1 ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Đức H về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*, và tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Văn Q về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo khai ma túy bị thu giữ do bị cáo mua của Nguyễn Đức H.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Đức H khai nguồn gốc ma túy bị thu giữ bị cáo mua của người đàn ông lạ mặt không biết nhân thân người đó, bị cáo thay đổi lời khai mục đích bị cáo mua về sử dụng, không có mục đích bán. Bị cáo không bán ma túy cho Nguyễn Văn Q. Tại cơ quan điều tra bị cáo không bị ép cung, bức cung, bị cáo xác nhận các bản tự khai, lời khai, chữ ký trong các bản tự khai, lời khai, bản cung là của bị cáo. Bị cáo khai lý do thay đổi lời khai là do sáng ngày 19/12/2022 trước khi bị khám xét và bắt giữ bị cáo có sử dụng ma túy Heroin, có thể do bị cáo sử dụng ma túy nên ảnh hưởng trí nhớ, không nhớ chính xác hết diễn biến vì lúc nhớ lúc quên. Khi bị bắt bị cáo có được ghi bản tự khai tường trình diễn biến sự việc. Bị cáo xác định có vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H từ 15 năm tù đến 16 năm tù. về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy và 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q từ 15 tháng đến 20 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ và 01 cân điện tử được đề trong 2 phong bì đã niêm phong; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức H 5.000.000đ và 01 điện thoại di động. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo H có con bị khuyết tật đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Về tội danh và hình phạt áp dụng với các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H khai quá trình điều tra bị cáo không bị bức cung, ép cung. Do trước khi bị bắt trong cùng ngày 19/12/2022 bị cáo có sử dụng ma túy nên bị ảnh hưởng đến trí nhớ. Bị cáo khai tại cơ quan điều tra (có lời khai, bản tường trình bút lục 117, 119, 121, 125, 129, 135, 136, 137) nguồn gốc ma túy bị thu giữ (gồm MDMA và Heroin) khi bị bắt khám xét là mua của người đàn ông không rõ nhân thân địa chỉ mục đích để bán và sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai là bị cáo mua ma túy về sử dụng, không khai nhận có bán ma túy cho Nguyễn Văn Q bị cáo không đưa ra được lý lẽ thay đổi lời khai bị cáo cho rằng do bị cáo sử dụng ma túy nên bị ảnh hưởng

đến trí nhớ nhưng thừa nhận có sai phạm xin được hưởng khoan hồng của Nhà nước. Việc bị cáo thay đổi lời khai là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, người làm chứng, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 15 giờ 10' ngày 19/12/2022, tại khu vực trước số nhà 331 phố Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Đội 4 PC04 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,320 gam Heroin, Q khai nhận số ma túy trên mua của Nguyễn Đức H. Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức H thu giữ 35,410 gam MDMA, 01 cân điện tử màu đen, dính heroin và 0,110 gam heroin. Nguyễn Đức H khai nhận đã bán cho Q 0,320 gam Heroin. Ngoài ra H còn tàng trữ 0.110 gam heroin mục đích để sử dụng. Nguyễn Đức H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 35,410 gam MDMA; 0,320 gam Heroin và tàng trữ 0.110 gam heroin mục đích để sử dụng.

Nguyễn Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,320 gam Heroin.

Hành vi mua bán trái phép ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng đã cố ý thực hiện hành vi.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Q thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, khi bị kiểm tra bị cáo khai ra bị cáo H đã bán ma túy cho Q Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can đối với H nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q; Tại cơ quan điều tra bị cáo H thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo một phần hành vi phạm tội và ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội, bị cáo H có con bị

khuyết tật có giấy chứng nhận nộp trong giai đoạn điều tra nên áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật có nhân thân xấu nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần có mức án tù nghiêm khắc, để đảm bảo tính răn đe và giáo dục chung.

Vì vậy chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn Q theo tội danh và các điều luật áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị trong bản luận tội là có căn cứ đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy, cân điện tử được niêm phong trong 2 phong bì để giám định đã hoàn lại cơ quan điều tra chuyên Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội và 01 ví màu đen đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra trong quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ của 2 bị cáo 2 điện thoại di động, thu của bị cáo H 5.000.000đ không phải tiền do phạm tội mà có nên trả lại cho các bị cáo tài sản trên.

Việc xử lý vật chứng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Các bị cáo tuyên có tội nên phải chịu án phí theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Căn cứ: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, đối với bị cáo Nguyễn Đức H.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H 15 năm tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy* ” và 1 năm tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của 2 tội là 16 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2022.

[2]. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015, đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 18 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Các biện pháp tư pháp:

Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức H 01 điện thoại di động có chữ VSMART và số tiền 5.000.000đ đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1052728 của Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội mở tại kho bạc Nhà nước Hà Đông, TP. Hà Nội theo ủy nhiệm chi ngày 5/5/2023.

Trả lại Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động có chữ REALME màu xanh đen.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn Q và Giám định viên, tịch thu tiêu hủy 01 ví màu đen.

Vật chứng chi tiết được bàn giao cho Cục thi hành án dân sự TP. Hà Nội theo Biên bản giao vật chứng giữa Công TP. Hà Nội và Cục T.H.A dân sự TP. Hà Nội ngày 09/5/2023.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đã ký

